**YÊU CẦU CẦN ĐẠT MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Tuần** | **Yêu cầu cần đạt** | **Phẩm chất** | **Năng lực** |
| **Chủ đề 1:**  **Em và mái trường mến yêu** | 1,2,3,4 | * Nhận diện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân. * Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn và biết nói những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.   Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. | Nhân ái, chăm chỉ | * **Năng lượng thích ứng với cuộc sống:**   Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân; Thể hiện sự khéo léo, cẩn thận khi làm sản phẩm tặng bạn;   * **Năng lực thiết kể và tổ chức hoạt động:**   Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp |
| **Chủ đề 2:**  **Vì một cuộc sống an toàn** | 5,6,7,8 | * Nhận biết được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc và thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.   Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết | Trách nhiệm | * **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc và tham gia an toàn giao thông.   **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết. |
| **Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè** | 9,10,  11,12 | * Biết thể hiện lòng biết ơn với thầy cô. * Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn. * Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn.   Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng. | Nhân ái | * **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thực hiện việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô; Làm quen với những người bạn hàng xóm; Thực hiện được việc giải quyết mâu thuẫn với bạn.   **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. |
| **Chủ đề 4: Truyền thống quê em** | 13,14  15, 16 | * Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẻ với người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và hoạt động vì cộng đồng.   Tham gia vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức. | Nhân ái, Trách nhiệm | * **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Xác định được thế nào là người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống; Thực hiện được một số việc làm vừa sức để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.   **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Tham gia vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức. |
| **Chủ đề 5: Chào năm mới** | 17,18,  19,20 | * Nhận biết đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hóa.   Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. | Chăm chỉ, Trách nhiệm | * **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận biết đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hóa; Làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân.   **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân. |
| **Chủ đề 6: Chăm sóc và phục vụ bản thân** | 21,22,  23 | * Biết sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng.   Thực hiện được một số công việc tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi. | Chăm chỉ, Trách nhiệm | **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng; Tự thực hiện một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi. |
| **Chủ đề 7:**  **Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ** | 24, 25  26, 27 | * Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. * Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung của gia đình.   Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. | Chăm chỉ; Nhân ái; Trách nhiệm | * **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thực hiện một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình; Làm món quà tặng người phụ nữ em yêu quý.   **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình; Lập thời gian biểu của các thành viên trong gia đình; Xây dựng kế hoạch một hoạt động chung của gia đình. |
| **Chủ đề 8:**  **Môi trường xanh – Cuộc sống xanh** | 28, 29  30, 31 | * Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. * Biết cách chăm sóc, bảo vệ cảnh quan nơi mình sinh sống. * Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. * Thực hiện được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường ở nhà trường. * Tham gia hoạt động lao động giữ gìn cảnh quan nhà trường.   Biết cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động quen thuộc. | Yêu nước, Trách nhiệm | * **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em; Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường.   **Năng lực định hướng nghề nghiệp:** Sử dụng một số dụng cụ lao động một cách an toàn. |
| **Chủ đề 9: Những người sống quanh em** | 32, 33,  34 | * Tìm hiểu được công việc của bố mẹ hoặc người thân.   Nêu được một số đức tính của bố, mẹ, người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ. | Trách nhiệm | **Năng lực định hướng nghề nghiệp:** Giới thiệu nghề nghiệp bố, mẹ, người thân; Chia sẻ về đức tính cần có trong nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân; Bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân. |
| **Tuần Tổng kết** | 35 |  |  |  |